| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN BÌNH**<br>**TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 36/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 15-7 - 2022
*V/v: "Ly hôn, nuôi con chung"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Đỗ Tiến Phúc
*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Lục Văn Khai.
Ông Lương Anh Tuấn.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Hoàng Đức Định - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm– Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022 về: Ly hôn, nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số: 20/TB-TA ngày 30 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Chị Đặng Thị Ngọc A, sinh năm 2002.
Trú tại: Thôn L, xã T, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

***Bị đơn:*** Anh Đinh Công L, sinh năm 2000.
Trú tại: Thôn N, xã M, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 17-3-2022, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đặng Thị Ngọc Anh trình bày*:

Chị Đặng Thị Ngọc A đăng ký kết hôn với anh Đinh Công L trên cơ sở tự nguyện vào ngày 10 tháng 9 năm 2021, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã M, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc

thường xảy ra mâu thuẫn vì anh L cờ bạc, không chịu làm ăn và không có trách nhiệm với vợ con. Hai vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay chị A xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đinh Công L.

*Về con chung:*

Chị Đặng Thị Ngọc A và anh Đinh Công L có 01 con chung: Đinh Đặng Minh Kh, sinh ngày 04-11-2021.

Ly hôn, chị A có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị A không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung và nợ chung:*

Chị Đặng Thị Ngọc A không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Đinh Công L không có mặt tại Tòa án theo Thông báo triệu tập của Tòa án mà không có lý do.

Tại biên bản xác minh ngày 28-3-2022 tại UBND xã M, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái thể hiện: Về thời gian, địa điểm và các điều kiện kết hôn như chị Đặng Thị Ngọc A trình bày là đúng. Sau khi kết hôn được một thời gian ngắn thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh L có biểu hiện cờ bạc không chịu làm ăn. Chị A đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống đến nay. Nay chị Đăng Thị Ngọc A có đơn xin ly hôn. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

*Về con chung:*

Chị Đặng Thị Ngọc A và anh Đinh Công L có 01 con chung: Đinh Đặng Minh Kh, sinh ngày 04-11-2021.

Ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Về tài sản chung, nợ chung:* Do anh L và chị A mới kết hôn và sống chung với gia đình nhà chồng nên chính quyền địa phương không nắm rõ nên không cung cấp được thông tin.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt chị A vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và nhận nuôi con chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

Bà Trương Thị L và ông Đặng Minh B là bố mẹ đẻ của chị A, ông B và bà L có đơn đồng ý cho con gái và cháu ngoại được ở cùng nhà với ông bà trong thời gian chị A chưa có nhà riêng.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tại phiên tòa:*

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 238, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

+ Nguyên đơn chị Đặng Thị Ngọc A được ly hôn với bị đơn anh Đinh Công L.

+ Về con chung: Chị Đặng Thị Ngọc A và anh Đinh Công L có 01 con chung: Cháu Đinh Đặng Minh Kh, sinh ngày 04-11-2021.

Giao con chung Đinh Đặng Minh Kh, sinh ngày 04-11-2021 cho chị Đặng Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Thị Ngọc A không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

+ Về án phí: Chị Đặng Thị Ngọc A phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

+ Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. *Về tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Chị Đặng Thị Ngọc A có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái giải quyết việc hôn nhân của chị và anh Đinh Công L. Theo quy định tại

khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Tại phiên tòa ngày 03-6-2022 anh Đinh Công L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, do vậy Hội đồng xét xử phải hoãn phiên tòa. Đến phiên tòa ngày hôm nay (ngày 15-7-2022) anh Đinh Công L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, chị Đặng Thị Ngọc A có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả đương sự theo thủ tục chung quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. ***Về quan hệ hôn nhân:***

Chị Đặng Thị Ngọc A đăng ký kết hôn với anh Đinh Công L trên cơ sở tự nguyện vào ngày 10 tháng 9 năm 2021, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã M, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc thường xảy ra mâu thuẫn vì anh L cờ bạc, không chịu làm ăn và không có trách nhiệm với vợ con. Hai vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay chị A xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đinh Công L.

Hội đồng xét xử xét thấy, chị Đặng Thị Ngọc A và anh Đinh Công L có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, việc đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc, do đó hôn nhân giữa chị A và anh L là hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục theo quy định pháp luật nhưng anh Đinh Công L không hợp tác thể hiện anh L không có ý muốn đoàn tụ, chị A đã được Tòa án phân tích, động viên nhưng chị A cương quyết xin ly hôn. Xét mâu thuẫn giữa chị Đặng Thị Ngọc A và anh Đinh Công L đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Ngọc A với anh Đinh Công L là có cơ sở và phù hợp nên cần được chấp nhận.

[3]. ***Về con chung:***

Chị Đặng Thị Ngọc A và anh Đinh Công L có 01 con chung: Cháu Đinh Đặng Minh Kh, sinh ngày 04-11-2021.

Quá trình giải quyết vụ án chị A có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đinh Đặng Minh Kh, sinh ngày 04-11-2021.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và cấp dưỡng nuôi con là quyền đồng thời cũng là nghĩa vụ của cha mẹ. Quá trình giải quyết vụ án, chị A có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đinh Đặng

Minh Kh, sinh ngày 04-11-2021. Trong xuất quá trình giải quyết vụ án anh L không hợp tác và không có ý kiến gì về con chung. Hiện tại chị A và cháu Kh đang ở nhà bố mẹ đẻ chị A là ông Đặng Minh B và bà Trương Thị L. Ông B và bà L có đơn đồng ý cho con gái và cháu ngoại được ở cùng nhà với ông bà trong thời gian chị A chưa có nhà riêng. Mặt khác, cháu Kh hiện dưới 36 tháng tuổi cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ và cũng phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Do vậy cần giao con chung là Đinh Đặng Minh Kh cho chị Đặng Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi là phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tế.

[4]. ***Về việc cấp dưỡng nuôi con:***

Chị A không đề nghị anh L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét đến việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[5]. ***Về tài sản chung và nợ chung:***

Chị Đặng Thị Ngọc A không đề nghị Tòa án chia tài sản chung và công nợ chung do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. ***Về ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tại phiên tòa:***

Nhận định của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tại phiên tòa là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[7]. ***Về chi phí tố tụng và các vấn đề khác:***

Chị Đặng Thị Ngọc A phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Đinh Công L không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[8]. ***Về quyền kháng cáo:***

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 273, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

***1. Về quan hệ hôn nhân***:

Chị Đặng Thị Ngọc A được ly hôn với anh Đinh Công L.

***2. Về con chung:***

Giao con chung Đinh Đặng Minh Kh, sinh ngày 04-11-2021, cho chị Đặng Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

***3. Về án phí***:

Chị Đặng Thị Ngọc A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0001626 ngày 17-3-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Chị A đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

***4. Về quyền kháng cáo:***

Chị Đặng Thị Ngọc A, anh Đinh Công L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, Điều 7, Điều 7A, Điều 7B và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Yên Bái
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình
- Các đương sự;
- UBND xã M;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Đỗ Tiến Phúc**